

**Biểu số:**

**2102.N/VH-SVHTTDL**

Ban hành theo Thông tư số  
16/2022/TT-BVHTTDL ngày  
22 tháng 12 năm 2022

**SỐ DI TÍCH ĐƯỢC XẾP HẠNG**

**Năm ...**

Đơn vị báo cáo:

Sở VHTTDL, Sở VHTT

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Di sản văn hóa

Ngày nhận báo cáo: 20 tháng  
02 năm sau

| Số di<br>tích cấp<br>tỉnh | Số di tích quốc gia<br>(Di tích) |                          |                                             |                          |                                  | Số di tích quốc gia đặc biệt<br>(Di tích) |                          |                                             |                          |                                  | Di sản văn hóa và thiên<br>nhiên thế giới<br>(Di sản) |                                        |                                         |                                                                     |
|---------------------------|----------------------------------|--------------------------|---------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------|---------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|                           | Tổng<br>số                       | Trong đó                 |                                             |                          |                                  | Tổng<br>số                                | Trong đó                 |                                             |                          |                                  | Tổng<br>số                                            | Trong đó                               |                                         |                                                                     |
|                           |                                  | Di<br>tích<br>lịch<br>sử | Di<br>tích<br>kiến<br>trúc<br>nghệ<br>thuật | Di<br>tích<br>khảo<br>cổ | Danh<br>lam<br>thần<br>g<br>cảnh |                                           | Di<br>tích<br>lịch<br>sử | Di<br>tích<br>kiến<br>trúc<br>nghệ<br>thuật | Di<br>tích<br>khảo<br>cổ | Danh<br>lam<br>thần<br>g<br>cảnh |                                                       | Di<br>sản<br>văn<br>hóa<br>thế<br>giới | Di sản<br>thiên<br>nhiên<br>thế<br>giới | Di sản<br>văn hóa<br>và<br>thiên<br>nhiên<br>thế giới<br>hỗn<br>hợp |
| 1                         | 2                                | 3                        | 4                                           | 5                        | 6                                | 7                                         | 8                        | 9                                           | 10                       | 11                               | 12                                                    | 13                                     | 14                                      | 15                                                                  |
|                           |                                  |                          |                                             |                          |                                  |                                           |                          |                                             |                          |                                  |                                                       |                                        |                                         |                                                                     |

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Người kiểm tra biểu**  
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm.....  
**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, đóng dấu, họ tên)

**HƯỚNG DẪN, GIẢI THÍCH CÁCH GHI BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ**  
(Kèm theo Thông tư số: 16/2022/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

**Biểu số 2102.N/VH-SVHTTDL: Số di tích được xếp hạng**

**1. Khái niệm, phương pháp tính**

Di tích bao gồm:

- Di tích cấp tỉnh là các di tích lịch sử, di tích kiến trúc nghệ thuật, di tích khảo cổ và danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của địa phương, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định xếp hạng cấp tỉnh.
- Di tích quốc gia là các di tích lịch sử, di tích kiến trúc nghệ thuật, di tích khảo cổ và danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của quốc gia, được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định xếp hạng cấp quốc gia.
- Di tích quốc gia đặc biệt là di tích quốc gia được Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.
- Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới (sau đây gọi chung là di sản thế giới) là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của Việt Nam có giá trị nổi bật toàn cầu về văn hóa và thiên nhiên, được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (sau đây gọi chung là UNESCO) ghi vào Danh mục Di sản thế giới.

**2. Cách ghi biểu**

- a) Phạm vi thu thập số liệu: Thống kê số di tích được xếp hạng có đến năm báo cáo.
- b) Thời kỳ thu thập số liệu: Số liệu tính đến 31/12 của năm báo cáo.
- c) Cách ghi biểu:

- Các cột:

Cột 1: Ghi tổng số di tích cấp tỉnh.

Từ cột 02 đến cột 06: Ghi số di tích quốc gia chia theo từng loại di tích.

Từ cột 07 đến cột 11: Ghi số di tích quốc gia đặc biệt chia theo từng loại di tích.

Từ cột 12 đến cột 15: Ghi số di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới chia theo từng loại di sản.

Lưu ý: Cột 03, 04, 05, 06, 08, 09, 10, 11 chỉnh sửa cách ghi biểu như sau:

Trường hợp di tích được xếp hạng theo một tiêu chí, ghi số liệu di tích vào cột theo tiêu chí được xếp hạng.

Trường hợp di tích được xếp hạng theo nhiều tiêu chí, lựa chọn tiêu chí đầu tiên để ghi số liệu vào cột tiêu chí đã được lựa chọn.

**3. Nguồn số liệu:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao.